

## QUY ĐỊNH

### V/v THỰC HIỆN LUẬN VĂN (Áp dụng từ năm học 2020-2021)

Căn cứ văn bản hướng dẫn *Quy định cho một Luận văn*, căn cứ vào thực tế công tác hướng dẫn Luận văn, Tiểu luận tốt nghiệp và đặc thù của chuyên ngành đào tạo, Bộ môn Sư phạm Ngữ văn quy định cụ thể về quy cách thực hiện *Luận văn tốt nghiệp* (LVTN) như sau:

1. Các mục: ***Quan niệm về luận văn tốt nghiệp, Quy trình thực hiện Luận văn, Quy định về Cán bộ hướng dẫn***, có thể tham khảo trong văn bản *Quy định về một Luận văn* (trên website của Khoa Sư Phạm) và *Quy định về công tác học vụ* của Trường Đại học Cần Thơ.

#### 2. Quy định về đề tài

2.1. Đề tài phải phản ánh đúng nội dung của LVTN. Nếu phạm vi nghiên cứu của đề tài quá rộng thì phải giới hạn cho phù hợp (trong phạm vi nghiên cứu).

#### 2.2. Đề tài phải có tính mục đích, thể hiện qua:

- *Lí do chọn đề tài*: Nêu rõ vì sao chọn đề tài này.

Ví dụ:

+ Từ thực trạng dạy học hiện nay (qua quan sát hoặc qua yêu cầu của Bộ Giáo dục, qua nghiên cứu của một số tác giả).

+ Tầm quan trọng của đề tài đối với lĩnh vực đang nghiên cứu.

+ Từ hứng thú cá nhân hoặc nhu cầu bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng của sinh viên.

- *Mục đích nghiên cứu*: Nêu rõ mục đích thực hiện nghiên cứu:

+ Thực hiện nghiên cứu này **nhằm chứng minh/làm sáng tỏ điều gì**.

+ Mục đích chung phải được cụ thể hóa ở các nhiệm vụ cụ thể dưới các hình thức giả thuyết, mục tiêu nghiên cứu của đề tài.

+ Tính mục đích thể hiện trong suốt quá trình nghiên cứu lý thuyết hoặc thực nghiệm. Cuối mỗi chương (hoặc mục lớn) cần có tóm tắt (hoặc thảo luận, trao đổi...) để hướng vào mục tiêu đã đề ra. Kết luận phải tổng hợp lại, đánh giá lại các mục tiêu đã xác định; trình bày kết quả, hướng nghiên cứu tiếp theo,...).

## 2.3. Xác định đối tượng nghiên cứu, phạm vi và phương pháp nghiên cứu

Tùy đề tài thuộc các lĩnh vực chuyên môn như nghiên cứu văn học (văn học Việt Nam, văn học nước ngoài), Ngôn ngữ, Phương pháp dạy học Ngữ văn, sinh viên thực hiện cần xác định đối tượng, phạm vi nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu phù hợp.

Khi nêu các phương pháp nghiên cứu cần mô tả cụ thể vận dụng phương pháp đó để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu gì trong quá trình làm luận văn.

### 2.3. Đề tài phải thể hiện tính khoa học, thể hiện qua:

#### 2.3.1. Trình bày được một kết quả nghiên cứu mới (so với chương trình học)

Trình bày những vấn đề đã nghiên cứu được như:

- Những vấn đề lý thuyết làm cơ sở cho việc thực hiện nghiên cứu;
- Kết quả nghiên cứu (vận dụng các cơ sở lý thuyết đã nêu vào thực tế).

Nội dung có thể gồm nhiều chương, tên các chương, mục phải được trình bày theo hệ thống nhất quán. Ví dụ:

Nếu đề tài thuần túy lý thuyết, cái mới thể hiện ở việc tổng hợp những vấn đề lý thuyết nghiên cứu từ các tài liệu; một quy trình mới để triển khai lý thuyết đã học thành những nhiệm vụ cụ thể.

Các tài liệu được sử dụng cho việc thực hiện LV phải có liên quan đến phạm vi đề tài, có tính khoa học và tính hiện đại. Tất nhiên, trong quá trình nghiên cứu, một vài hướng triển khai có thể thay đổi; do đó kết quả có thể thay đổi, song phải bảo đảm tính khoa học nhất quán.

#### 2.3.2. Kết cấu cân đối, hợp lý, logic; không sai sót về diễn đạt, chính tả.

Thuật ngữ trong luận văn phải được dùng chính xác và thống nhất, các từ ngữ chuyên môn cần được định nghĩa và giải thích rõ ràng. *Tên La tinh của các định nghĩa và tên khoa học phải được in nghiêng.*

## 3. Quy định về hình thức trình bày

### 3.1. Bố cục:

- Bìa (xem mẫu): thông tin về Trường/Khoa; tên học viên và MSSV; tên đề tài; luận văn/tiểu luận tốt nghiệp đại học chuyên ngành; tên cán bộ hướng dẫn; nơi thực hiện.

-Tờ cảm ơn (nếu có)

- **Tóm tắt**

- Mục lục

- Danh sách bảng (để thành một trang riêng, nếu có)

- Danh sách hình (để thành một trang riêng, nếu có)

- Danh mục chữ viết tắt (để thành một trang riêng, nếu có)

- Nội dung chính (Mở đầu, Nội dung, Kết luận).

- Tài liệu tham khảo.

- Nhận xét của CBHD (không cho điểm riêng vào đây).

- Nhận xét của CB chấm (2 CB đối với LVTN).
- Phụ lục (nếu có).

### 3.2. Quy cách trình bày văn bản:

Luận văn tốt nghiệp được soạn thảo theo hệ soạn thảo văn bản trên Microsoft Winword hoặc tương đương và in một mặt giấy.

- Luận văn được in trên khổ giấy A4 (210 x 297 mm). Portrait.
- Lề : Top: **1”** (2,5 cm), Bottom: **1”** (2,5cm), Inside/left: **1,25”** (3cm), Outside/right: **0,75”** (2cm)
- Bảng mã: **Unicode**
- Font chữ: **Time new roman**
- Size chữ: **13**
- Tiêu đề: chữ in, đậm, size 18; Tên chương (1,2,3,...): chữ in, đậm, size 14; Các mục (1.1; 1.2; 1.3...): chữ thường, in đậm, size 14; Các tiểu mục (1.1.1; 1.1.2; 1.1.3 ...): chữ thường, in nghiêng, size 13.

#### - CHẾ ĐỘ THỤT VÀ DẪN DÒNG

- + Tên các chương: **cỡ chữ 14, CHỮ IN HOA, ĐẬM**, canh giữa trang
- + Dòng bài viết (text): chữ thường, thụt đầu dòng
- + Các công thức: thụt vào 5cm
- + Dẫn dòng (Paragraph), các tiểu mục cách trên (before): 6 pt, cách dưới (after) 0 pt.
- + Khoảng cách dòng (Line spacing): multiple at 1.2
- Đánh số trang ở giữa của lề dưới (bottom), các trang đầu (mục lục, danh sách bảng, hình...) đánh số la mã (i, ii, iii, iv,...) và bắt đầu đánh số trang 1 từ “**MỞ ĐẦU**”.
- Độ dày: **30-60 trang đối với TLTN; 50-80 trang** đối với LVTN (không kể phần phụ lục)

#### \* **MỞ ĐẦU** (chữ in, đứng, đậm, size 18)

- **Mở đầu** gồm các tiểu mục: Lí do chọn đề tài, Mục đích nghiên cứu, Đối tượng và phạm vi nghiên cứu, Phương pháp nghiên cứu.

1. **Lí do chọn đề tài** (chữ thường, đứng, đậm, size 14)
2. **Mục đích nghiên cứu** (chữ thường, đứng, đậm, size 14)
3. **Phạm vi nghiên cứu** (chữ thường, đứng, đậm, size 14)
4. **Phương pháp nghiên cứu** (chữ thường, đứng, đậm, size 14)

#### \* **NỘI DUNG** (Chữ in, đứng, đậm, size 18)

- **Nội dung:** Trình bày những vấn đề đã nghiên cứu được như: tổng quan tình hình nghiên cứu, những vấn đề lý thuyết hỗ trợ cho công việc thực hiện LVTN, những nội dung nghiên cứu, kết quả nghiên cứu. Nội dung có thể gồm nhiều chương (thông thường là 3 chương). Tiêu mục 1 của chương 1 (1.1) thống nhất đặt tên là: *Tổng quan tình hình nghiên cứu* (thay cho phần *Lịch sử vấn đề*, trước đây đặt ở phần mở đầu). Tên chương, tên tiêu mục không được trùng với đề tài. Trong mỗi chương, hệ thống tiêu mục được trình bày đến cấp độ tối đa là 4 con số trong văn bản luận văn. Tuy nhiên, ở **Mục lục** chỉ nên trình bày đến cấp độ 3 con số. Quy định cụ thể về cách trình bày và cỡ chữ như sau:

**Chương 1. TÊN CHƯƠNG...**(*chữ in, đậm, đứng, size 14*)

1.1 **Tổng quan tình hình nghiên cứu** (*chữ thường, đậm, size 14*)

1.1.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

1.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

1.2.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

1.2.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

1.3 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

1.3.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

1.3.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

.....  
**Chương 2. TÊN CHƯƠNG...** (*chữ in, đậm, đứng, size 14*)

2.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

2.1.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

2.1.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

2.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

2.2.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

2.2.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

2.3 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

2.3.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

2.3.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

.....  
**Chương 3. TÊN CHƯƠNG...** (*chữ in, đậm, đứng, size 14*)

3.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

3.1.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

3.1.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

3.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

3.2.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

3.2.2 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

3.3 (*tên tiêu đề: chữ thường, đậm, size 14*)

3.3.1 (*tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13*)

### 3.3.2 (tên tiêu đề: chữ thường, nghiêng, size 13)

#### **Cách trình bày các tiểu mục trong các chương trong văn bản luận văn:**

Các tiểu mục trong các chương của luận văn được trình bày và đánh số thành nhóm chữ số, nhiều nhất không quá 4 chữ số với số thứ nhất chỉ số chương, số thứ 2 chỉ tiểu mục 1, số thứ 3 chỉ tiểu mục 2 và số thứ 4 chỉ tiểu mục 3. Tại mỗi nhóm tiểu mục phải có ít nhất 2 tiểu mục. Ví dụ, chương 1 có hai tiểu mục là 1.1 và 1.2; trong tiểu mục 1.1 nếu có tiểu mục nhỏ nữa thì ít nhất cần có hai nội dung trình bày với số hiệu 1.1.1 và 1.1.2, nghĩa là không thể có tiểu mục 1.1.1 mà không có tiểu mục 1.1.2 tiếp theo.

Cụ thể:

Tiểu mục 1 (ví dụ **1.1; 1.2;...**): cỡ chữ 14, *chữ thường, đậm*, không thụt đầu dòng

Tiểu mục 2 (ví dụ 1.1.1; 1.1.2;...): cỡ chữ 13, *chữ thường, in nghiêng*, không thụt đầu dòng

Tiểu mục 3 (ví dụ 1.1.1.1; 1.1.1.2;...): *cỡ chữ 13, in nghiêng, không đậm*, thụt đầu dòng

Sau các chương, mục và tiểu mục không bỏ bất kỳ dấu nào (chấm, chấm phẩy, hai chấm,...)

Ví dụ:

## **2.1 Nghệ thuật xây dựng kết cấu-cốt truyện**

### 2.2.1 Nghệ thuật xây dựng kết cấu

2.2.1.1 *Abc...*

2.2.1.2 *Abc...*

### 2.2.2 Nghệ thuật xây dựng cốt truyện

## **2.2 Nghệ thuật xây dựng nhân vật**

2.2.1 *Abc...*

2.2.2 *Abc...*

### **\* KẾT LUẬN** (*Chữ in, đứng, đậm, size 18*)

Trình bày khái quát, khẳng định lại các giả thuyết (mục tiêu, câu hỏi...) đã hoàn thành và đánh giá, thảo luận kết quả nghiên cứu; trao đổi thêm về khả năng phát triển của vấn đề nghiên cứu trong tương lai, đề xuất hướng nghiên cứu tiếp theo (nếu có).

Phần đề nghị/kiến nghị (nếu có) phải xuất phát từ các giải pháp phát triển, những kiến nghị gì giúp cho các giải pháp đưa ra được khả thi. Ngoài ra, có thể đề nghị những vấn đề cần nghiên cứu thêm, những đề xuất phát triển từ đề tài nghiên cứu. Những đề nghị phải cụ thể, rõ ràng, thiết thực và khả thi.

**\* MỤC LỤC** (*chữ in, đứng, đậm, size 14*)

**\* TÀI LIỆU THAM KHẢO** (*chữ in, đứng, đậm, size 14*)

Trình bày theo hai nhóm tài liệu:

- Tiếng Việt (kể cả các tài liệu nước ngoài đã được dịch ra tiếng Việt)
- Tiếng nước ngoài (nếu có)

Các tài liệu tham khảo được trình bày theo nguyên tắc:

Tên tác giả xếp theo thứ tự Alphabet. Nếu cùng chữ cái thứ nhất thì áp dụng xếp thứ tự Alphabet cho các chữ cái có thứ tự kế tiếp. Ví dụ: Trần Đình Sử và Trần Đăng Suyền thì xếp Suyền trước Sử. Nếu là người nước ngoài thì xếp theo họ. Ví dụ: V.I. Lenin và F. Anghen thì Anghen xếp trước Lenin.

- Những tài liệu không có tên tác giả thì xếp sau cùng, cũng theo abc chữ cái đầu của tên tài liệu.

- Những tài liệu của cùng một tác giả thì xếp theo trình tự thời gian xuất bản.

- Những tài liệu có nhiều tác giả thì ghi tên tác giả đầu tiên và ctv (cộng tác viên)

- Tài liệu là **Bài báo đăng trên tạp chí khoa học** (ghi đầy đủ tên tác giả, năm xuất bản, tên bài báo, tên tạp chí, số quyển, số tạp chí, và số trang có bài báo).

- Tên bài báo khoa học in trong kỷ yếu hội thảo khoa học: tên tác giả, tên bài viết, tên hội thảo, ngày tổ chức hội thảo (nếu có), nơi tổ chức hội thảo; nơi xuất bản (nếu sách in có nhà xuất bản).

- **Tập san báo cáo Hội nghị khoa học** (ghi rõ tác giả và tên bài báo cáo, tên tác giả hiệu đính, *tựa (in nghiêng)*, ngày và địa điểm hội nghị, tên nhà xuất bản). Ví dụ:

Svánchez M.D. (1998). Feed, animal waste and nutrient balances. In *Proceedings of the Regional Workshop on Area-Wide Integration of Crop-Livestock Activities*, Bangkok, Thailand, 18-20 June 1998. (Eds. Y.W. Ho & Y.K. Chan). FAO/RAP, Thailand, pp. 47-53.

- Tài liệu là Luận văn tốt nghiệp, Luận văn Thạc sĩ, Phó Tiến sĩ, Tiến sĩ: ghi tên tác giả, năm công bố, tên đề tài, Luận án/luận văn bậc đào tạo (tiến sĩ/thạc sĩ/đại học) ngành/ Trường. Ví dụ:

Adhiri P.H. (1990). *Physio-morphological responses of upland rice to shade*. MSc. thesis, University of the Philippines Los Banos, Philippines.

Nguyễn Văn A (2015), *Tên đề tài*, Luận văn tốt nghiệp đại học / luận văn thạc sĩ/ Ngành/ Trường...

**\* Sách dịch**

Tên tác giả (năm xuất bản), tên sách, (tên dịch giả), nhà xuất bản. Ví dụ:

D. T. Suzukh (2013), *Thiền và văn hóa Nhật Bản*, (Đào Cương dịch Hán; Thích Nhuận Tánh dịch Việt), NXB Hồng Đức.

### \* Tác giả là các Hiệp hội hoặc Tổ chức

American Society of Agronomy (1988), *Publications handbook and style manual*, American Society of Agronomy, Madison, WI., 500 pages.

### Tài liệu các cơ quan, đoàn thể

Bộ GD & ĐT (2014), *Tài liệu tập huấn Dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh môn Ngữ văn cấp THPT*, NXB Giáo dục Hà Nội.

Ủy Ban Nhân Dân huyện Mỹ Xuyên (2004), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2003 của huyện Mỹ Xuyên*, 35 trang.

Cục Thống kê tỉnh Sóc Trăng (2005), *Niên giám thống kê tỉnh Sóc Trăng năm 2004*, 350 trang.

- Trật tự ghi tài liệu như sau:

+ Tên tác giả (năm xuất bản), tên sách (in nghiêng)/tên bài báo, tên nhà xuất bản/tên tạp chí (in nghiêng), số tạp chí.

- Nếu tài liệu được truy cập từ trên mạng thì ghi rõ địa chỉ website, ngày truy cập.

Một số ví dụ về trình bày **Tài liệu tham khảo**

### Tài liệu tham khảo Tiếng Việt:

1. Nguyễn Văn Hạnh, Huỳnh Như Phương (1995), *Lý luận văn học vấn đề và suy nghĩ*, NXB Giáo dục.
2. Lê Đình Kỳ (2009), *Tìm hiểu văn học*, NXB Văn học, Hà Nội
3. Phan Trọng Luận (2003), *Văn chương bạn đọc sáng tạo*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.
4. Trần Đình Sử (2007), *Từ giảng văn qua phân tích tác phẩm đến dạy học đọc hiểu văn bản văn học*. In trong *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Dạy học Ngữ văn ở trường THPT*. Đại học Vinh.
5. Trần Đình Sử (2014). *Đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn*. Tạp chí *Dạy và học ngày nay*, số 1, 2014
6. Trần Đình Sử, *Từ giảng văn qua phân tích tác phẩm đến dạy đọc hiểu văn bản văn học*, <http://trandinhstu.wordpress.com/2013/09/03/tu-giang-van-qua-phan-tich-den-doc-hieu/>, ngày truy cập 24/9/2015.

### Tài liệu tham khảo Tiếng nước ngoài (Anh):

1. Boud, D. and Fales, A. (1983). *Reflective learning: key to learning from experience*. *Journal of Humanistic Psychology*, 23(2), 99-117.

2. Department for Education, UK (2013). *Teachers' Standards Guidance for school leaders, school staff and governing bodies*. Truy xuất ngày 28/2/2016 từ [https://www.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment\\_data/file/301107/Teachers\\_Standards.pdf](https://www.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/301107/Teachers_Standards.pdf)

\* **PHỤ LỤC** (nếu có) (*chữ in, đứng, đậm, size 14*). Phụ lục bao gồm tranh ảnh, biểu bảng, văn bản, những bảng câu hỏi trong nghiên cứu điều tra,... (nói chung là những nội dung phục vụ cho phần nghiên cứu đã trình bày, những tài liệu minh chứng cho công trình thêm thuyết phục mà không tiện ghép trong nội dung của LV/TL vì có thể làm mạch diễn đạt bị gián đoạn).

Tùy vào các nội dung trong các biểu bảng có thể chọn cỡ chữ sao cho phù hợp, bảo đảm sự sáng rõ (thông thường size 11, 12). Cần đánh số thứ tự, chú thích cho các biểu bảng. Ví dụ:

**Bảng 1: Thống kê các bài dạy thực nghiệm**

STT	Tên bài	Số tiết theo ppct
1	Hai đứa trẻ	Tuần 10, tiết: 37, 38, 39
2	Chữ người tử tù	Tuần 11, tiết 41, 42
3	Tự chọn	Tuần 11, tự chọn
4	Chí Phèo	Tuần 14, tiết 53, 54
5	Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài	Tuần 16, tiết 61,62,63
6	Tự chọn	Tuần 15, tự chọn
7	Vội vàng	Tuần 21, tiết 76, 77
8	Tràng giang	Tuần 22, tiết 79, 80
9	Tự chọn	Tuần 22, tự chọn

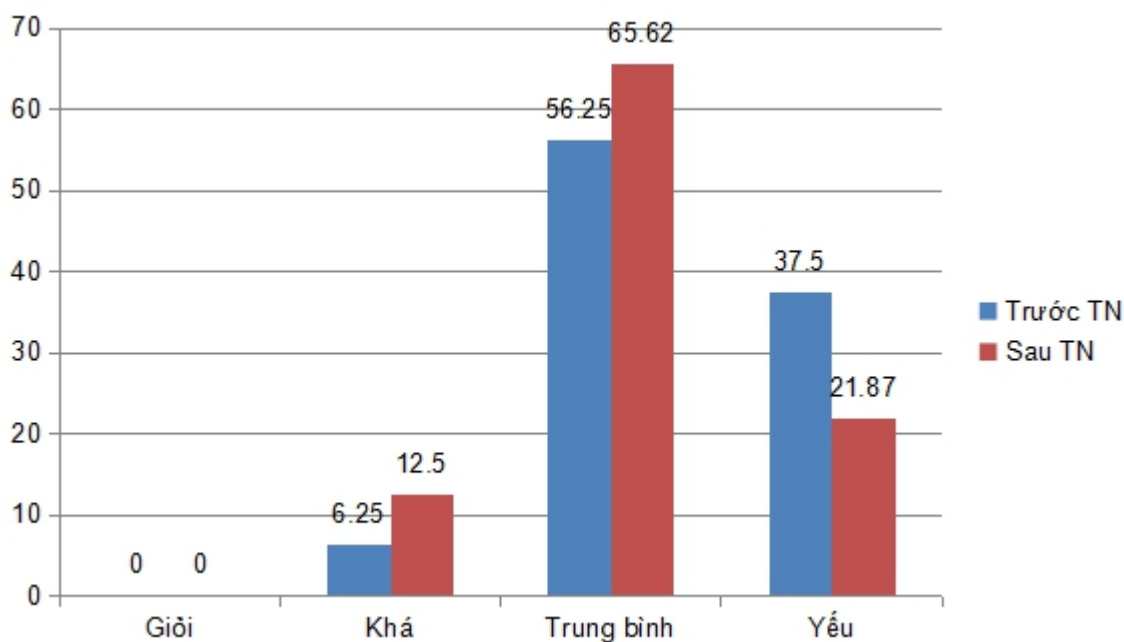
**Bảng 2: Thống kê kết quả bài viết chất lượng đầu năm của lớp 11A2**

Lớp	Số sĩ	Điểm							
		0-4.9		5.0-6.4		6.5-7.9		8.0-10.0	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
11A2	32	6	18.75%	13	40.62%	10	31.25%	3	9.37%

*Nguồn: kết quả thống kê được thực hiện tại trường THPT... tháng 9 năm 2016*



**Hình 1: Biểu đồ so sánh đánh giá năng lực tự học của sinh viên ngành SP Ngữ văn trước và sau thực nghiệm**



*Nguồn: kết quả phân tích thực nghiệm trong học kì I năm học 2016-2017*

Nếu các bảng, hình được trích từ các nguồn tài liệu tham khảo (sách, internet,...) thì ghi chú thích và nguồn giống như trong tài liệu tham khảo.

### \* CÁCH DẪN CHỨNG TÀI LIỆU VÀ TÁC GIẢ TRONG BÀI VIẾT

Tất cả tài liệu có dẫn chứng trong luận văn đều phải được liệt kê trong trang *Tài liệu tham khảo* và ngược lại. Trong bài viết, bất cứ dẫn chứng nào cũng phải kèm tên tác giả và thời điểm công bố (xuất bản). Nếu tác giả người nước ngoài chỉ cần liệt kê **Họ**. Nếu tài liệu chuyển ngữ sang tiếng Việt, cách dẫn chứng như trên. Nếu tác giả là người Việt và tài liệu tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài thì liệt kê đầy đủ như chính tác giả đã viết. Ví dụ:

**(1) Dẫn liệu của một tác giả** (cách viết này áp dụng chung cho cách viết của đồng tác giả hoặc của nhiều tác giả)

Theo A (1987), tầm quan trọng của việc nghiên cứu là....

Hoặc tầm quan trọng của việc nghiên cứu là... (A, 1987).

**(2) Dẫn liệu của đồng tác giả** thì phải liệt kê đủ tên hai tác giả, nối với nhau bằng liên từ “và”. Ví dụ: East và West (1972) đã đề xuất một hướng nghiên cứu mới ....

**(3) Dẫn liệu nhiều hơn hai tác giả:** Ghi tác giả đầu tiên và chữ ctv (cộng tác viên). Ví dụ: .... khẳng định vai trò quan trọng của việc nghiên cứu...(Nguyễn Văn A và ctv., 2010) nếu là tác giả thuần người Việt. Tương tự đối với trích dẫn tài liệu nước ngoài thì ghi tác giả đầu tiên và chữ *et al.* Ví dụ, ...Mekong Delta the highest overall economic growth rate in the country at 14.4%, 5.4% higher than national figure for 2005 (Loc *et al.*, 2007)

**(4) Dẫn liệu từ hai tác phẩm của nhiều tác giả khác nhau:** A *et al.*, 1975; B, 1975) cho rằng có nhiều hướng tiếp cận vấn đề này...

**(5) Nếu dẫn liệu không tìm được tài liệu gốc** mà ghi nhận tham khảo nhờ một tài liệu khác của tác giả khác (hạn chế tối đa hình thức này), thí dụ: Briskey (1963) cho rằng ..... (dẫn theo Nguyễn Văn A, 1996).

- Tất cả trích dẫn trong bài viết phải được đặt trong ngoặc kép và sau dấu hai chấm (có thể in đứng hoặc nghiêng nhưng phải theo tiêu chí thống nhất do người viết tự ước định).

- Sau mỗi trích dẫn phải có chú thích rõ ràng, đầy đủ; trình bày theo mẫu sau:

[10; 20]

10: số thứ tự của tài liệu tham khảo trong Thư mục.

20: số trang của nội dung trích dẫn trong tài liệu tham khảo.

*Cần Thơ, ngày 07 tháng 05 năm 2021*

**BỘ MÔN SƯ PHẠM NGŨ VĂN**

**Mẫu : Trang bìa**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

(chữ in đứng, đậm, size 15)

KHOA SƯ PHẠM

(chữ in đứng, đậm, size 15)



TÊN SINH VIÊN

(chữ in đứng, đậm, size 15)

TÊN ĐỀ TÀI

(chữ in đứng, đậm, size 18)

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

(Chữ in, đậm, size 15)

NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN

(chữ in, đậm, size 15)

CB hướng dẫn

(chữ in, đậm, size 15)

CẦN THƠ – 20..

(chữ in, đậm, size 15)